

TTĐT

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 66 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2011



CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 2252
	Ngày: 1/4/2011

NGHỊ QUYẾT

Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai nhiệm kỳ 2011 - 2016

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 1018 NQ/UBTVQH12 ngày 21 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội công bố ngày bầu cử và thành lập Hội đồng bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai nhiệm kỳ 2011 - 2016, như sau:

1. Số đơn vị bầu cử là 14 (mười bốn), danh sách các đơn vị và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử (có danh sách kèm theo).
2. Số lượng đại biểu được bầu là 54 (năm mươi tư) đại biểu.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng bầu cử;
- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- HĐND, UBND tỉnh Lào Cai;
- Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ: TH, PL;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b).xst 28



Nguyễn Tấn Dũng



CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu

Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai nhiệm kỳ 2011 - 2016

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 66 /NQ-CP

ngày 01 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ)

TT	ĐƠN VỊ BẦU CỬ	ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH	SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ
1	Số 1	Thành phố Lào Cai (gồm các phường: Lào Cai, Phố Mới, Cốc Lếu, Kim Tân, Bắc Cường, Duyên Hải và các xã: Vạn Hòa, Đồng Tuyển)	4
2	Số 2	Thành phố Lào Cai (gồm các phường: Bắc Lệnh, Pom Hán, Xuân Tăng, Thống Nhất, Nam Cường, Bình Minh và các xã: Hợp Thành, Cam Đường, Tả Phời)	5
3	Số 3	Huyện Bảo Thắng (gồm các xã: Bản Phiệt, Bản Cầm, Phong Niên, Xuân Quang, Trì Quang, Thái Niên, Phố Lu và thị trấn Phong Hải)	4
4	Số 4	Huyện Bảo Thắng (gồm các xã: Gia Phú, Xuân Giao, Phú Nhuận, Sơn Hà, Sơn Hải và các thị trấn: Tằng Loỏng, Phố Lu)	5
5	Số 5	Huyện Văn Bàn (gồm các xã: Nậm Xé, Nậm Xây, Minh Lương, Thảm Dương, Nậm Chày, Dân Thành, Dương Quý, Hòa Mạc, Làng Giàng, Khánh Yên Thượng và thị trấn Khánh Yên)	4
6	Số 6	Huyện Văn Bàn (gồm các xã: Khánh Yên Trung, Khánh Yên Hạ, Chiềng Ken, Liêm Phú, Nậm Tha, Tân An, Tân Thượng, Sơn Thủy, Võ Lao, Văn Sơn, Nậm Mả, Nậm Dạng)	4
7	Số 7	Huyện Bắc Hà	4
8	Số 8	Huyện Si Ma Cai	3
9	Số 9	Huyện Mường Khương	4

10	Số 10	Huyện Bát Xát (gồm các xã: Cốc San, Tồng Sánh, Mường Vi, Bản Qua, Phìn Ngan, Bản Vược, Quang Kim, Cốc Mỹ, Dền Thàng và thị trấn Bát Xát)	3
11	Số 11	Huyện Bát Xát (gồm các xã: Sàng Ma Sáo, Trịnh Tường, Ngải Thầu, Nậm Chạc, Mường Hum, Dền Sáng, A Lù, Pa Cheo, Y Tý, Trung Lèng Hồ, Nậm Pung, Bản Xèo, A Mú Sung)	3
12	Số 12	Huyện Sa Pa	4
13	Số 13	Huyện Bảo Yên (gồm các xã: Xuân Thượng, Tân Dương, Lương Sơn, Vĩnh Yên, Tân Tiến, Nghĩa Đô, Xuân Hòa, Việt Tiến, Long Khánh, Long Phúc và thị trấn Phố Ràng)	4
14	Số 14	Huyện Bảo Yên (gồm các xã: Cam Cọn, Bảo Hà, Yên Sơn, Minh Tân, Điện Quan, Kim Sơn, Thượng Hà)	3